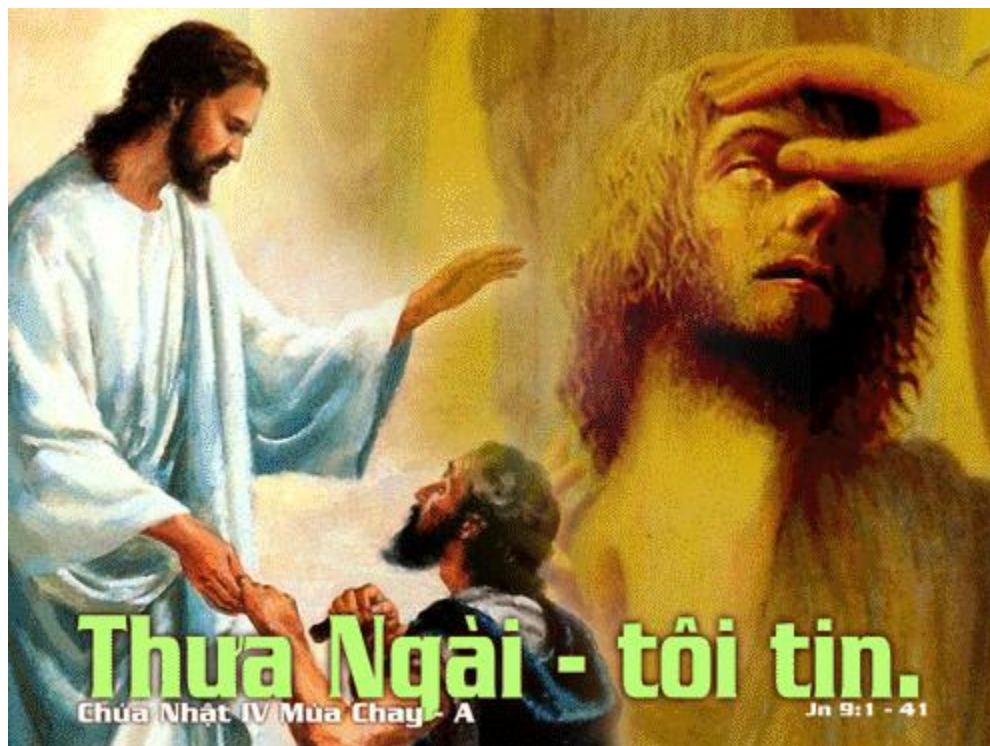


CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY-A

Ngày 3 tháng 4 năm 2011

Ga 9:1-41



www.40giayloichua.net

"Hắn đi rửa, rồi trở lại trông thấy rõ".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, Chúa Giêsu đi qua, thấy một người mù từ khi mới sinh. Môn đệ hỏi Người: "Thưa Thầy, ai đã phạm tội, anh này hay cha mẹ anh, khiến anh mù từ khi mới sinh?" Chúa Giêsu đáp: "Không phải anh cũng chẳng phải cha mẹ anh đã phạm tội, nhưng để công việc của Thiên Chúa tỏ ra nơi anh. Bao lâu còn ban ngày, Ta phải làm những việc của Đấng đã sai Ta. Đêm đến không ai có thể làm việc được nữa. Bao lâu Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng thế gian". Nói xong, Người nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, rồi xoa bùn trên mắt người ấy và bảo: "Anh hãy đến hồ Silôê mà rửa" (chữ Silôê có nghĩa là được sai). Anh ta ra đi và rửa, rồi trở lại thì trông thấy được.

Những người láng giềng và những kẻ xưa kia từng thấy anh ta ăn xin đều nói: "Đó chẳng phải là người vẫn ngồi ăn xin sao?" Có kẻ nói: "Đúng hắn!" Lại có người bảo: "Không phải, nhưng là một người giống hắn". Còn anh ta thì nói: "Chính tôi đây". Họ hỏi anh: "Làm thế nào mắt anh được sáng?" Anh ta nói: "Người mà thiên hạ gọi là Giêsu đã làm bùn xức mắt tôi và bảo: Ngươi hãy đến hồ Silôê mà rửa. Bấy giờ tôi đi, tôi rửa và tôi trông thấy". Họ lại hỏi: "Ngài ở đâu?" Anh thưa: "Tôi không biết".

Họ liền dẫn người trước kia bị mù đến với những người biệt phái, lý do tại Chúa Giêsu hoà bùn và chữa mắt cho anh ta lại nhằm ngày Sabbath. Các người biệt phái cũng hỏi anh ta do đâu

được sáng mắt? Anh đáp: "Ngài đã xoa bùn vào mắt tôi, tôi đi rửa và tôi được sáng mắt". Mấy người biệt phái nói: "Người đó không phải bởi Thiên Chúa, vì không giữ ngày Sabbath". Mấy kẻ khác lại rằng: "Làm sao một người tội lỗi lại làm được những phép lạ thế ấy?" Họ bắt đồng ý kiến với nhau. Họ liền quay lại hỏi người mù lần nữa: "Còn anh, anh nói gì về người đã mở mắt cho anh?" Anh đáp: "Đó là một tiên tri".

Nhưng người Do-thái không muốn tin anh đã mù và đã được khỏi trước khi đòi cha mẹ anh đến. Họ hỏi hai ông bà: "Người này có phải là con hai ông bà mà ông bà bảo bị mù từ khi mới sinh không? Do đâu mà bây giờ nó lại trông thấy?" Cha mẹ y thưa rằng: "Chúng tôi xác nhận đây chính là con chúng tôi, và nó đã bị mù từ khi mới sinh. Nhưng làm sao mà bây giờ nó trông thấy, và ai đã mở mắt cho nó thì chúng tôi không biết. Nó khôn lớn rồi, các ông hãy hỏi nó, nó sẽ tự thưa lấy". Cha mẹ anh ta nói thế bởi sợ người Do-thái, vì người Do-thái đã bàn định trục xuất khỏi hội đường bất cứ ai dám công nhận Chúa Giêsu là Đấng Kitô. Chính vì lý do này mà cha mẹ anh ta nói: "Nó khôn lớn rồi, xin các ông cứ hỏi nó".

Lúc ấy người Do-thái lại gọi người trước kia đã mù đến và bảo: "Anh hãy tôn vinh Thiên Chúa! Phần chúng ta, chúng ta biết người đó là một kẻ tội lỗi". Anh ta trả lời: "Nếu đó là một người tội lỗi, tôi không biết; tôi chỉ biết một điều: trước đây tôi mù và bây giờ tôi trông thấy". Họ hỏi anh: "Người đó đã làm gì cho anh? Người đó đã mở mắt anh thế nào?" Anh thưa: "Tôi đã nói và các ông đã nghe, các ông còn muốn nghe gì nữa? Hay là các ông cũng muốn làm môn đệ Ngài chăng?" Họ liền nguyên rửa anh ta và bảo: "Mày hãy làm môn đệ của người đó đi, còn chúng ta, chúng ta là môn đệ của Môsê. Chúng ta biết Thiên Chúa đã nói với Môsê, còn người đó chúng ta không biết bởi đâu mà đến". Anh đáp: "Đó mới thật là điều lạ: người đó đã mở mắt cho tôi, thế mà các ông không biết người đó bởi đâu. Nhưng chúng ta biết rằng Thiên Chúa không nghe lời những kẻ tội lỗi, mà hễ ai kính sợ Thiên Chúa và làm theo ý Chúa, thì kẻ đó mới được Chúa nghe lời. Xưa nay chưa từng nghe nói có ai đã mở mắt người mù từ khi mới sinh. Nếu người đó không bởi Thiên Chúa thì đã không làm được gì". Họ bảo anh ta: "Mày sinh ra trong tội mà mày dám dạy chúng ta ư?" Rồi họ đuổi anh ta ra ngoài.

Chúa Giêsu hay tin họ đuổi anh ta ra ngoài, nên khi gặp anh, Người liền bảo: "Anh có tin Con Thiên Chúa không?" Anh thưa: "Thưa Ngài, nhưng Người là ai để tôi tin Người?" Chúa Giêsu đáp: "Anh đang nhìn thấy Người và chính Người đang nói với anh". Anh ta liền nói: "Lạy Ngài, tôi tin", và anh ta sấp mình thờ lạy Người. Chúa Giêsu liền nói: "Chính vì để luận xét mà Ta đã đến thế gian hầu những kẻ không xem thấy, thì được xem thấy, và những kẻ xem thấy, sẽ trở nên mù". Những người biệt phái có mặt ở đó liền nói với Người: "Thế ra chúng tôi mù cả ư?" Chúa Giêsu đáp: "Nếu các người mù, thì các người đã không mắc tội; nhưng các người nói 'Chúng tôi xem thấy', nên tội các người vẫn còn".

Đó là lời Chúa.



Chia sẻ

Người mù

Có những người mắt sáng nhưng lại nhìn sự vật qua lăng kính của những tư tưởng sai lầm, do đó đã trở thành mù. Một sự mù quáng còn trầm trọng và tai hại hơn cả cái mù nơi thể xác, vì nó khép kín tâm hồn trước tình thương và ơn sủng của Chúa. Đó là trường hợp của bọn Biệt phái trong đoạn Tin Mừng sáng hôm nay.



Hình họa: bibleencyclopedia.com

Thực vậy, đầu mỗi câu chuyện chỉ vì Chúa Giêsu đã chữa lành cho một người mù vào đúng ngày nghỉ lễ. Luật về ngày nghỉ lễ do bọn Biệt phái chủ trương cấm làm những việc Chúa Giêsu đã làm. Thế nhưng Chúa Giêsu đã làm điều cấm ấy, cho nên Ngài chỉ là một kẻ tội lỗi. Mà đã tội lỗi, thì không thể nào là người bởi Thiên Chúa, do đó không thể làm được phép lạ.

Cái lý luận chặt chẽ ấy đã che mắt họ, không cho họ nhận biết điều lạ lùng đang xảy ra. Được đặt trước sự thực, nhưng họ lại tìm cách chối bỏ sự thực ấy: Kẻ được chữa lành không phải là người mù họ thường thấy, nhưng chỉ là một người giống như hấn. Họ đã muốn phủ nhận ngay chính người được chữa lành. Họ hạch hỏi và làm khó dễ cả người cha lẫn người mẹ. Bản thân anh cũng bị tra hỏi, tất cả như muốn anh chối bỏ chính cái ơn huệ, chính cái thực tế diễn ra nơi con người anh.

Thế nhưng cuộc hạch hỏi này lại cho chúng ta thấy người sáng suốt lại chính là anh mù. Còn kẻ mù lại là bọn Biệt phái, vốn tự nhận mình là thông suốt đạo lý và lẽ luật. Anh mù đã muốn đi từ thực tế không thể chối cãi được, tìm hiểu về con người đã làm phép lạ, để rồi cuối cùng anh không phải chỉ được chữa để nhìn thấy sự vật chung quanh, mà còn được nhận biết ánh sáng của niềm tin, nhìn nhận Chúa Giêsu chính là Đấng từ trời đến, để thông chia cho mọi người sự sống Thiên Chúa.

Trong khi đó bọn Biệt phái lại muốn đi từ một cách hiểu về đạo giáo của họ để phán xét sự thật. Vì họ đã sai lầm trong cách hiểu và lý luận của mình, nên họ đã bị bùng bít, không thể nhận ra được sự thật, cũng như ý nghĩa của sự thật ấy.

Chúa Giêsu đã đảo ngược các hoàn cảnh. Người mù tin ở Ngài thì được khỏi và được dẫn đến chỗ nhìn nhận mạc khải của Chúa. Trái lại những kẻ vẫn tự khoe là thông thái và sáng suốt thì lại không thấy được Đấng đem ánh sáng cứu rỗi đến cho con người. Họ tự giam mình trong tối tăm của sự chết.



Hình họa: Kids.christiaunite.com

Đây cũng là hoàn cảnh của chúng ta. Thực vậy, một cản trở không nhỏ trên con đường đến với Chúa và nhận ra tiếng Ngài trong những biến cố của cuộc sống đó là cứ bám víu vào những tiên kiến và tự mãn với những điều chúng ta đã biết, bằng sự rập khuôn và óc câu nệ. Tất cả tạo nên một thứ hàng rào kiên cố ngăn cản chúng ta tiếp cận với sự thật để được cứu rỗi. Những người thủ cựu và cố chấp giống như những kẻ đeo cặp kính màu xám, thì nhìn cái gì cũng hoá ra xám. Họ giống như những anh mù sờ voi, phùng má trợn mắt bảo vệ lập trường của mình, mà chẳng ai nắm được sự thật.

Bọn Biệt phái đã căm thù Chúa Giêsu và cuối cùng đã tìm cách thủ tiêu Ngài chỉ vì không chấp nhận để Ngài phá vỡ cái hàng rào này của họ. Chúng ta cũng sẽ chỉ có ánh sáng của lòng tin khi nhìn nhận Chúa Giêsu chính là Đấng đem lại cho chúng ta ơn cứu rỗi mà thôi.

Đề tài này được lược lặt trên emails, không có tên tác giả.

Ngọn đèn đức tin

Ta nhìn thấy được là nhờ có ánh sáng. Đôi mắt là ánh sáng của thân thể. Nếu mắt hư hỏng, thì dù bên ngoài trời có sáng trưng, ta vẫn không thấy gì hết. Người bị hư mắt sống hoàn toàn trong đêm tối.

Có nhiều thứ đêm tối. Cũng như có nhiều loại mắt.

- **Có thứ đêm tối u mê đốt nát.** Ánh sáng văn hoá có đó. Sách vở chữ nghĩa có đó. Nhưng ta không đọc được. Vì ta mù chữ. Trí tuệ ta thiếu đôi mắt. Nên ta chìm trong đêm tối u mê.
- **Có thứ đêm tối phạm phu.** Thiên nhiên có biết bao cảnh đẹp. Nhìn cảnh hoàng hôn, bình minh, người hoạ sĩ có thể xúc cảm vẽ nên những bức tranh tuyệt tác. Ta không cảm được vẻ đẹp của đất trời vì ta không có cặp mắt hoạ sĩ. Nghe chim ca, nhìn lá rụng, thi sĩ có thể viết nên những vần thơ. Còn ta, ta không nghe được sứ điệp của chim, không cảm được nỗi buồn của lá, vì ta không có tâm hồn, ánh mắt nhạy cảm của nhà thơ.
- **Có thứ đêm tối đức tin.** Cuộc sống thần linh có đó. Thiên Chúa hiện hữu đó. Nhưng ta không thấy được nếu ta không có đức tin.

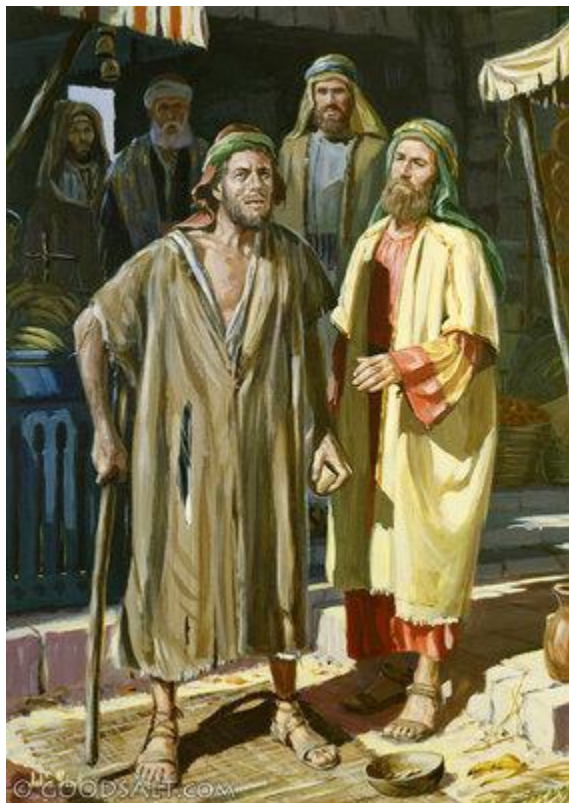
Đức tin là ánh sáng soi rọi vào thế giới vô hình, cho ta thấy được những điều mà người không tin không thấy. Đức tin là ngọn đèn soi cho ta bước đi trên con đường tiến về cuộc sống vĩnh cửu. Ngọn đèn ấy chỉ đủ sáng cho ta bước từng bước nhỏ. Trong khi bầu trời vẫn tối đen để ta phải phó thác tin yêu.

- **Tin là một thái độ dẫn thân.** Người mù đi ra giếng Silôê rửa theo lời dạy của Chúa Giêsu vì anh tin. Anh có thể nghi ngờ: Rửa nước giếng có gì tốt đâu? Nhưng anh đã đi vì anh tin lời Chúa. Tin rồi anh không ngồi lì một chỗ nhưng dẫn thân, lên đường và hành động theo lời Chúa dạy.
- **Tin là một hành trình ngày càng gian khổ.** Đức tin cần phải có thử thách. Thử thách như những bài học ngày càng cao, càng khó bắt người tin phải có thái độ lựa chọn ngày càng dứt khoát hơn. Ta hãy dõi theo hành trình của anh thanh niên bị mù.

Thoạt tiên, việc dẫn thân của anh khá dễ dàng. Anh chỉ việc đi ra giếng Silôê rửa bùn đất mà Chúa Giêsu đã đắp lên mắt anh. Kế đó anh phải đối phó với một tình hình phức tạp hơn: Người ta nghi ngờ anh. Người ta tò mò xoi mói anh. Nhưng anh đã vững vàng vượt qua thử thách đó. Anh đồng dạ tuyên bố: Chính tôi là người mù đã ăn xin tại cổng thành.

Tình hình phức tạp hơn khi gia đình anh tỏ ra thờ ơ lãnh đạm. Anh khá đau lòng và cảm thấy cô đơn. Anh được sáng mắt. Anh có niềm tin. Đó là một biến cố quan trọng thay đổi toàn bộ đời anh. Thế mà những người thân thiết nhất là cha mẹ, anh chị em trong gia đình vẫn thờ ơ, lãnh đạm. Để vững niềm tin vào Chúa, anh đành chấp nhận hành trình đơn độc. Vì tin Chúa anh

đành cam chịu sự thờ ơ lãnh đạm của những người thân. Trung thành với niềm tin đã làm trái tim anh rướm máu.



Người mù sau khi được thấy

(Hình họa: bibleencyclopedia.com)

Sự căng thẳng lên đến cực điểm khi anh phải đối đầu với quyền lực tôn giáo. Họ mặt sát anh là sinh ra trong tội lỗi. Họ tố cáo Chúa Giêsu đã lỗi phạm luật nghỉ ngày Sabbat. Và sau cùng, họ khai trừ anh khỏi hội đường. Đây là hình phạt nặng nề nhục nhã nhất đối với người Do Thái. Bị gia đình từ bỏ. Giờ đây lại bị xã hội chối từ. Anh trở thành người cô đơn nhất. Đây là thử thách lớn lao nhất. Nhưng anh vẫn vững vàng vượt qua. Lựa chọn của anh giờ đây là dứt khoát. Mất tất cả chỉ để trung tín với niềm tin của mình.

Đúng lúc đau đớn nhất Chúa Giêsu lại xuất hiện. Như để khen thưởng cho đức tin kiên vững của anh. Chúa Giêsu tỏ cho anh biết Người là Đấng Cứu Thế, là Con Thiên Chúa. Lập tức anh quỳ sấp mặt xuống thờ lạy Người. Hành trình niềm tin gian khổ thế là chấm dứt. Anh đã gặp được Chúa Kitô.

*Như thế niềm tin tăng dần theo với thử thách. Thử thách càng cao, đức tin càng mạnh. Thoạt tiên, anh coi Chúa Giêsu chỉ là một con người, một người nào đó trong muôn vạn người: **“Một người tên là Giêsu đã xúc bìn vào mắt tôi”**. Những câu hỏi của đám đông, những tra vấn của Phariseu khiến anh suy nghĩ sâu xa hơn và anh nhận rằng: **“Ngài thật là vị tiên tri”**. Khó khăn*

bất bở của giới chức tôn giáo thời đó lại khiến anh khẳng định: “Người từ Thiên Chúa mà đến”. Và sau cùng anh đã nhận Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa.

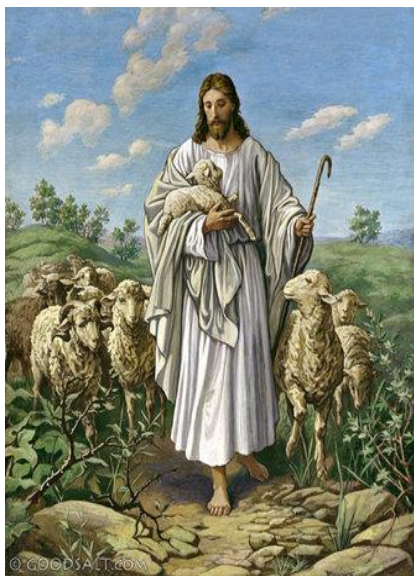
Đức tin giống như hạt ngọc bị lớp đất bụi che phủ. Những khó khăn thử thách giống như chiếc dũa, dũa sạch bụi đá. Càng dũa nhiều, ngọc càng sáng. Đức tin giống như ngọn đèn. Thử thách gian khổ là dầu. Càng có nhiều dầu gian khổ, đèn đức tin càng toả sáng, càng toả nóng.

Hành trình đức tin của anh thanh niên mù chính là khuôn mẫu cho hành trình đức tin của mỗi người chúng ta. Anh thanh niên mù đã chiến đấu với những bóng tối vây phủ đức tin của anh. Anh đã kiên trì và đã chiến thắng. Anh đã ra khỏi tối tăm, gặp được Chúa Kitô nguồn ánh sáng. Đời anh từ nay tràn ngập ánh sáng niềm tin. Còn tôi, tôi đã chiến đấu thế nào với những thế lực bóng tối đe dọa đức tin của tôi? Những bóng tối nghi kỵ, những bóng tối thù hận, những bóng tối độc ác, những bóng tối tự mãn kiêu căng, những bóng tối dục vọng tội lỗi. Tôi có can đảm chiến đấu để phá tan những bóng tối đó không?

Anh thanh niên mù đã giữ ngọn đèn đức tin khỏi mọi bão gió, lại còn đổ dầu đầy bình, giữ cho đèn cháy sáng cho đến khi gặp Chúa Kitô. Ngày Rửa Tội, Chúa đã trao cho tôi ngọn đèn đức tin. Biết bao ngọn gió đã thổi ngang đời tôi, muốn dập tắt ngọn đèn đức tin của tôi. Liệu tôi có giữ được ngọn đèn đức tin cháy sáng cho đến ngày ra gặp mặt Chúa?

Mùa Chay chính là cơ hội cho tôi khêu ngọn đèn đức tin cho sáng, đổ dầu đầy bình cho ngọn đèn đức tin cháy mãi. Dầu, đó là sự ăn chay, cầu nguyện, là thống hối, là hoà giải, là chia sẻ cho người túng thiếu. Xin Chúa Kitô là ánh sáng trần gian dẫn con đi suốt hành trình đức tin để con thoát mọi bóng tối, đến gặp Người là ánh sáng tinh tuyền, ánh sáng vĩnh cửu.

ĐTGM. Ngô Quang Kiệt



Chúa Giêsu, Mục Tử nhân lành